CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Bài 70 - Hãy cầu xin Chúa mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của Ngài.

Ma-thi-ơ 9:32-38: **Khi đi khỏi chỗ đó, thì người ta đem tới cho Ngài một người câm bị quỷ ám. Quỷ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được. Đoàn dân lấy làm lạ mà nói rằng: Không hề bao giờ thấy sự như vậy trong dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng người Pha-ri-si lại nói rằng: Người nầy cậy phép chúa quỷ mà trừ quỷ. Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật bệnh. Khi Ngài thấy những đám dân đông, thì động lòng thương xót, vì họ cùng khốn, và tan lạc như chiên không có kẻ chăn. Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì thật trúng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy cầu xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.**

Vào ngày thứ sáu của cuộc sáng thế, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và loài người được Đức Chúa Trời ban phước cho để thay Ngài quản trị công việc do tay Ngài tạo dựng nên trên trái đất này và Đức Chúa Trời đã thấy công việc mà Ngài đã làm đó là **rất tốt lành**.

Sáng thế ký 1:27-31: **Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hột mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hột giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các từng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các từng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đỗi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lội đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Ngày nay, các nhà khoa học tiến bộ trên thế giới này đã phải thốt lên sự kinh ngạc trước những công việc của Đức Chúa Trời, khi họ nghiên cứu thân thể xác thịt của loài người và nhận biết rằng, không thể có việc tự nhiên mà có loài người sống ở trên trái đất này và không thể có việc loài người từ loài thú tiến hoá mà ra, như những người hoang tưởng đã tự cho mình là vỹ nhân mà nói ra sự ngu dại đó.

Hết thảy muôn vật do Đức Chúa Trời tạo nên trên trái đất này đều đã được chính Đức Chúa Trời thỏa mãn trong sự toàn hảo của Ngài khi Ngài phán về những công việc đó là **rất tốt lành**, Bản Kinh-Thánh King James version chép là: **it was very**[H3966] **good**[H2896].

Chữ **rất** - **very**[H3966] được chép trong Sáng thế ký 1:31 đó là chữ **מְאֹד - me'od**; số 3966 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***cực kỳ, hoàn toàn;***

Chữ **tốt** được chép trong câu 31 này đó là chữ **טוֹב - towb**, số 2896 và 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Tốt, đẹp, phong phú, quý báu, dễ chịu, làm cho vui thích, làm cho khoái lạc.***

Đức Chúa Trời đã thấy những công việc mà Ngài đã làm vào ngày thứ sáu đó là thoả mãn ý muốn của Ngài, bởi vì Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng và toàn hảo, nên loài người cùng muôn vật có hơi thở do Ngài tạo nên đó là những vật chứng về sự toàn hảo của Ngài trước các thiên sứ của Ngài.

Loài người mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời toàn năng và Đức Chúa Trời đã ban cho loài người sự khôn ngoan, thông sáng để thay Ngài quản trị muôn vật do tay Ngài tạo dựng trên đất này. Từ lúc ban đầu, A-đam và Ê-va được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và các loài thú vật trên đất này đều do A-đam đặt tên cho, điều đó là bằng chứng về sự toàn hảo của Đức Chúa Trời đã làm cho loài người được trở nên sang trọng, cho đến khi A-đam nghe theo lời vợ (*là Ê-va*) mà phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, là trái mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi đã vào trong loài người, khiến cho loài

người phải sa vào sự chết.

Sáng thế ký 3:9-20: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Ngươi ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lõa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lõa lồ? Ngươi có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người.**

A-đam và Ê-va đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen và loài người xác thịt không thể trở lại vườn đó nữa, nhưng phải lưu lạc trên đất này để tự nuôi sống mình, như Lời Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam và Ê-va.

Khi Đức Chúa Trời phán xét Ê-va, Sa-tan đã nghe các Lời phán xét đó và hắn đã tìm đủ mọi cách để giết loài người, hòng chiếm đoạt trái đất này.

Khi hai con trai của A-đam dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, ma quỷ đã nhận biết A-bên là người công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời đã nhận của lễ của A-bên mà không nhận của lễ của Ca-in, nên hắn đã tìm cách giết A-bên để chiếm đoạt thân thể xác thịt của Ca-in làm công cụ cho hắn.

Sáng thế ký 4:1-15: **A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi gằm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngước mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thèm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rủa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tỉa, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Nầy, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất nầy, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.**

Ca-in trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ קַיִן- **Qayin**, số 7014 có nghĩa là: ***Sự chiếm hữu, sự sở hữu;***

A-bên trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ הֶבֶל- **Hebel**, số 1893 có nghĩa là: ***Hơi thở, cơn gió nhẹ, hương thoảng***.

Đức Chúa Trời đã cảnh báo Ca-in về mưu chước của ma quỷ đang hành động trong lòng của người và nếu Ca-in không tỉnh thức trước sự cảnh báo của Đức Chúa Trời, thì Ca-in sẽ phạm tội và bị ma quỷ cầm buộc và chiếm hữu thân thể xác thịt của người.

A-bên là bóng về tâm linh của loài người, còn Ca-in là bóng về thân thể xác thịt của loài người. Nếu loài

người xác thịt không tin, không vâng giữ và không làm theo Lời Đức Chúa Trời thì loài người sẽ bị ma quỷ cầm buộc, chiếm hữu làm công cụ cho chúng.

Ca-in đã không vâng theo Lời Đức Chúa Trời nên người đã phạm tội giết A-bên, em mình và ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc, chiếm hữu thân thể xác thịt của Ca-in và những người sanh từ Ca-in cũng vì thế mà bị ma quỷ cầm buộc làm tôi mọi cho chúng và trở thành công cụ của sự gian ác.

Rô-ma 5:12-14: **Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến.**

Khi một người được sanh ra trong xác thịt, thì người ấy sẽ được cha, mẹ và người ta đặt tên riêng cho, nhưng tâm linh của người ấy vẫn là A-đam *(loài người)* cho đến khi tâm linh người ấy nhận được sự cứu rỗi bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, thì tâm linh đó sẽ được Ngài ban cho một tên mới nơi thiên đàng.

1 Cô-rinh-tô 15:39-48: **Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao nầy với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thiêng liêng *(thuộc linh)*. Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thiêng liêng *(thuộc linh)*; ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thần ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng *(thuộc linh)* đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng liêng *(thuộc linh)* đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy.**

Khải huyền 2:17: **Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn sỏi *(viên đá)* trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.**

Các thiên sứ trên thiên đàng được Đức Chúa Trời ban cho có tên riêng để hầu việc Đức Chúa Trời, còn những thiên sứ phản loạn theo mưu chước của Lucifer thì bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và chúng được ở nơi chốn không trung và bị gọi là ma quỷ, còn tên Lucifer thì bị đổi thành Sa-tan, nghĩa là ***kẻ thù nghịch, kẻ chống đối;*** Có một danh từ chung gọi tất cả các thiên sứ phạm tội cùng với Lucifer đó là ma quỷ, là Sa-tan và danh xưng đó chính là bổn tánh của chúng.

Khi quỷ câm hoặc quỷ điếc ám vào người nào, nó sẽ cầm buộc người đó, khiến người đó bị câm hoặc điếc hoặc vừa điếc vừa câm. Ma qủy là kẻ nói dối vì bổn tánh của chúng là gian dối nên chúng thường lừa dối loài người về tên của chúng, khiến người ta nhầm lẫn và bị lừa dối khi tin lời chúng nói.

Vì ý nghĩa của danh xưng có nghĩa là uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, vì thế cho nên người tin Chúa cần phải nhận thức rõ vấn đề này và tuyệt đối không được gọi tên các tà linh bằng một danh nào đó do ai bịa đặt ra hay là bởi ma quỷ tự nói ra để lừa dối, vì tại bắc Mỹ, những kẻ thờ lạy ma quỷ (*gọi là satanist*) đã bị ma quỷ lừa dối khi nghe tà linh tự xưng mình với danh này nọ cùng với những quyền lực mà ma quỷ tự quảng cáo để lừa dối những người ngu dại, ham muốn quyền lực siêu nhiên mà chấp nhận để cho ma quỷ nhảy vào thân thể xác thịt của những kẻ đó để chúng *"ban quyền lực cho"* mà thật sự là kẻ đó đã bị chúng cầm buộc và những quyền lực đó sẽ không bao giờ thuộc về xác thịt loài người, nhưng là chính ma quỷ ở trong kẻ đó làm ra mà thôi.

Điều chi mà Đức Chúa Trời đã phán ra thì loài người chúng ta có quyền nói theo ý Ngài, nhưng không được vi phạm điều chi mà Đức Chúa Trời đã cấm, như Kinh-Thánh có chép.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:13: **Ngươi khá giữ hết mọi lời ta phán cùng ngươi. Chớ xưng đến danh các thần khác; chớ cho nghe danh đó ở nơi miệng ngươi ra.**

Ma-thi-ơ 9:32-34: **Khi đi khỏi chỗ đó, thì người ta đem tới cho Ngài một người câm bị quỷ ám. Quỷ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được. Đoàn dân lấy làm lạ mà nói rằng: Không hề bao giờ thấy sự như vậy trong dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng người Pha-ri-si lại nói rằng: Người nầy cậy phép chúa quỷ mà trừ quỷ.**

Quỷ câm được nói đến trong bài này không phải là quỷ đó bị câm hay là loại quỷ chuyên khiến cho người ta bị câm, nhưng là loại quỷ khiến cho người nào bị chúng cầm buộc đó sẽ bị câm, nghĩa là ma quỷ sử dụng quyền lực siêu nhiên chặn chức năng nói của người ta, khiến người ta không thể nói được. Quyền lực này không phải là ma quỷ có quyền sở hữu hay là được ban cho chúng quyền lực đó để khiến người ta bị câm, nhưng vì ma quỷ vốn là thần linh và chúng có thể ẩn náu trong thân thể xác thịt của người ta và chúng biết rõ cơ thể của loài người nên khi có cơ hội, chúng có thể làm tê liệt các chức năng trong thân thể xác thịt của những người bị chúng cám dỗ mà sa vào tội lỗi, vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời hoặc vi phạm chủ quyền của chúng, bấy giờ ma quỷ sẽ hợp pháp xâm nhập thân thể xác thịt của người ta để thi hành án phạt theo Lời Đức Chúa Trời đã phán đối với những người nào phạm tội và ma quỷ khiến một hay một số chức năng trong thân thể của người ta bị tê liệt, không thể hoạt động như Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu. Các chức năng đó chỉ bị tê liệt khi ma quỷ còn ở trong người đó mà thôi chứ không hoàn toàn bị mất đi, cho đến khi tội lỗi của người đó được thanh toán hoặc khi người ấy nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ hoặc nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà người ấy được giải cứu. Bấy giờ các chức năng của người ấy sẽ được phục hồi hoàn toàn.

Phục truyền luật lệ ký 28:15-68: **Nhưng nếu ngươi không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho ngươi ngày nay, thì nầy là mọi sự rủa sả sẽ giáng xuống trên mình ngươi và theo kịp ngươi. Ngươi sẽ bị rủa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của ngươi cũng bị rủa sả, hoa quả của thân thể ngươi, bông trái của đất ruộng ngươi, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái ngươi, đều sẽ bị rủa sả! Ngươi sẽ bị rủa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cớ ngươi làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc ngươi bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho ngươi sự rủa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi ngươi cho đến chừng nào nó diệt ngươi mất khỏi đất mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại ngươi, khiến cho các nỗi đó đuổi theo ngươi cho đến khi ngươi bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu ngươi sẽ như đồng, và đất dưới chân ngươi sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ngươi bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Ngươi sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; ngươi sẽ bị xô đùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thây ngươi sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho ngươi ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà ngươi không thể chữa lành; lại giáng cho ngươi sự sảng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, ngươi sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; ngươi không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho. Ngươi sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; ngươi cất một cái nhà, nhưng không được ở; ngươi trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò ngươi sẽ bị giết trước mặt ngươi, song ngươi không được ăn thịt nó; lừa ngươi sẽ bị ăn cắp hiện mắt ngươi, nhưng không ai trả nó lại; chiên ngươi sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng ngươi không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái ngươi sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt ngươi thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay ngươi không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà ngươi chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của ngươi; ngươi sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho ngươi một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn ngươi và vua mà ngươi đã lập trên mình, đến một nước mà ngươi và tổ phụ ngươi chưa hề biết. Ở đó, ngươi sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn ngươi đến, ngươi sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiếu đàm. Ngươi sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Ngươi trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Ngươi sẽ có cây ô-li-ve trong**

cả địa phận mình, nhưng lại không được xức dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Ngươi sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về ngươi, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của ngươi. Khách lạ ở giữa ngươi sẽ lướt trên ngươi càng ngày càng cao; còn ngươi, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho ngươi vay, còn ngươi chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn ngươi ở đằng đuôi. Hết thảy những sự chúc rủa sả nầy sẽ giáng trên ngươi, đuổi ngươi và theo kịp, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt, bởi vì ngươi không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho ngươi. Các sự rủa sả nầy sẽ ở trên mình ngươi và trên dòng dõi ngươi như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, ngươi không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, ngươi sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh ngươi; họ sẽ tra ách sắt trên cổ ngươi, cho đến chừng nào tiêu diệt ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng ngươi một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc ngươi không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nể-vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật ngươi, hoa quả của đất ruộng ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị tiêu diệt; nó không chừa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lứa đẻ của bò và chiên ngươi, cho đến chừng nào đã tiêu diệt ngươi đi. Dân đó sẽ vây ngươi trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà ngươi nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, ngươi sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi. Trong lúc ngươi bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, <u>người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các ngươi sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết</u>. Trong lúc ngươi bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các ngươi, vì sự yểu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, <u>sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cớ nhau bọc ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhẹm chúng nó</u>. Nếu ngươi không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp nầy, ghi trong sách nầy, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ nầy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho ngươi và dòng giống ngươi những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên ngươi các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà ngươi đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo ngươi. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp nầy, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị tiêu diệt đi. Số các ngươi vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các ngươi thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các ngươi hư mất và tiêu diệt các ngươi thể ấy. Các ngươi sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc ngươi trong các dân, từ cuối đầu nầy của đất đến cuối đầu kia; tại đó, ngươi sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà ngươi cùng tổ phụ ngươi không hề biết. Trong các nước ấy, ngươi không được an tịnh, bàn chân ngươi không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho ngươi một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống ngươi vẫn không chắc trước mặt ngươi; ngày và đêm ngươi hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cớ sự kinh khủng đầy dẫy lòng ngươi, và bị cảnh mắt ngươi sẽ thấy, nên sớm mai ngươi sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối ngươi sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến ngươi đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Ngươi không thấy nó nữa; ở đó, ngươi sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Trong bài này chúng ta không thấy chép rằng, Chúa Jêsus ra lệnh cho ma quỷ phải ra khỏi người bị chúng ám, nhưng chúng ta biết rằng chính Đức Chúa Jêsus đã ra lệnh cho ma quỷ phải ra khỏi người ta, vì Lời Chúa chép rằng: **Khi đi khỏi chỗ đó, thì người ta đem tới cho Ngài một người câm bị quỷ ám. Quỷ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được.**

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao cho và Lời Đức

Chúa Trời đã chép rằng: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặng ban mão hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.** (Ê-sai 61:1-3)

Ma quỷ biết rõ Đức Chúa Jêsus là Con kế tự Đức Chúa Trời và Ngài đến thế gian này để giải cứu, giải phóng, giải thoát những người bị ma quỷ ám vàNgài chữa lành những người bị bệnh tật, vì thế cho nên khi chúng phải đối diện với Đức Chúa Jêsus, chúng biết phải vâng phục Ngài như thế nào. Nếu những người bị chúng ám đó là do họ đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và những người đó bị Đức Chúa Trời giao phó cho chúng trừng phạt, thì chúng sẽ ở trong người ấy cho tới khi Đức Chúa Jêsus đuổi chúng ra, bấy giờ chúng mới chịu ra, còn đối với những người bị ma quỷ lừa dối mà xâm nhập thân thể người ta để cầm buộc, thì khi ma quỷ thấy Đức Chúa Jêsus đến, chúng sẽ cầu xin Ngài cho phép chúng ra nơi khác để ẩn náu.

Khi đoàn dân đông thấy ma quỷ phải bị đuổi ra khỏi người ta thì lấy làm lạ lùng và Lời Chúa chép rằng: **Quỷ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được. Đoàn dân lấy làm lạ mà nói rằng: Không hề bao giờ thấy sự như vậy trong dân Y-sơ-ra-ên.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And when the devil**[G1140] **was cast**[G1544] **out, the dumb**[G2974] **spake**[G2980]**: and the multitudes**[G3793] **marvelled**[G2296]**, saying**[G3004]**, It was never**[G3763] **so**[G3779] **seen**[G5316] **in Israel**[G2474]**.** Nghĩa là: ***Khi ma quỷ bị đuổi ra khỏi thì người câm liền nói được, đoàn dân đông ngạc nhiên (lấy làm lạ, hết sức thích thú, hâm mộ, thán phục), mà nói rằng: Điều đó chưa bao giờ được thấy trong Y-sơ-ra-ên.***

Những người Pha-ri-si thì ganh tỵ và bởi sự kiêu ngạo nên họ làm ra thể như mình có sự hiểu biết về việc đó thì nói rằng: **Người nầy cậy phép chúa quỷ mà trừ quỷ.**

Lúc này Đức Chúa Jêsus đã không để ý đến các lời của những người Pha-ri-si đã nói, vì có rất nhiều người đang mong được Ngài giải cứu và chữa lành cho, nên **Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật bệnh. Khi Ngài thấy những đám dân đông, thì động lòng thương xót, vì họ cùng khốn, và tan lạc như chiên không có kẻ chăn. Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì thật trúng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy cầu xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.**

Đức Chúa Jêsus đã từng phán rằng, Ngài với Đức Chúa Cha là một, vậy nên khi chúng ta thấy Lời Chúa chép về Chúa Jêsus thương xót đoàn dân đông thì chúng ta cũng nhớ lại Lời Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri Giê-rê-mi và tiên tri Ê-xê-chi-ên về loài người chúng ta là chiên của đồng cỏ Ngài và Ngài sẽ giải cứu chiên của Ngài.

Giê-rê-mi 50:4-7: **Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên! Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.**

Ê-xê-chi-ên 34:1-15: **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các ngươi ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các ngươi không cho bầy chiên ăn! Các ngươi chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các ngươi lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt**

đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì cớ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kề khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Những kẻ chăn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đây không phải là những người được Đức Chúa Trời kêu gọi, nhưng vì trong luật định về chức thầy tế lễ có chỉ ra những người nam trong chi phái Lê-vi và theo dòng thầy tế lễ mà kế tiếp nhau giữ chức vụ này, vậy nên hầu hết các thầy tế lễ sau A-rôn đều không được Đức Giê-Hô-Va xức dầu cho, mặc dù những người đó có Luật Pháp của Môi-se trong tay mình, nhưng họ lại không dạy luật pháp đó cho dân Y-sơ-ra-ên làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là những người giữ chức thầy tế lễ đó đã không chăn dắt chiên của Đức Chúa Trời. Vì Lời của Đức Giê-Hô-Va là ngọn đèn và là ánh sáng cho đường lối của loài người như có chép:

Thi-Thiên 119:105: **Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.**

Cho đến tận ngày nay, trong muôn dân nơi thế gian này đã có rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ và người ta đã theo sự truyền giáo mà tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, nhưng không phải hết thảy các buổi truyền giảng, những sự truyền giáo về Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ thì đều do Đức Thánh-Linh cai trị hay là được Ngài dắt dẫn, mà phần nhiều chương trình được làm bởi lòng sốt sắng của xác thịt, được tổ chức theo trí khôn mà không phải do Đức Thánh-Linh sai đi, nên họ không có sự xức dầu của Ngài và những sự người ta làm chứng Đạo đó đã không được trang bị bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, nên không đem lại kết qủa như đáng phải có theo tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài.

Ma-thi-ơ 28:18-20: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vầy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nầy, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.**

Mác 16:15-20: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Ma-thi-ơ 9:36-38: **Khi Ngài thấy những đám dân đông, thì động lòng thương xót, vì họ cùng khốn, và tan lạc như chiên không có kẻ chăn. Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì thật trúng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy cầu xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.**

Chúa Jêsus đã phán điều này với các môn đồ của Ngài và đó cũng là mạng lệnh của Ngài cho những người được gọi làm môn đồ của Ngài nữa. Khi Chúa Jêsus phán hãy cầu xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến, ấy không phải là Ngài muốn các môn đồ của Ngài cầu xin Đức Chúa Cha sai thiên sứ của Ngài đến, nhưng là nói về việc các môn đồ của Chúa Jêsus hãy cầu xin Đức Chúa Cha khiến họ được trở nên con gặt, tức là tay đánh lưới người vậy, vì thiên sứ cũng có nghĩa là sứ giả đến từ Nước Thiên đàng.

Chúa Jêsus đã phán về mùa gặt, tức là mùa thu hoạch những linh hồn được cứu rỗi bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã được gieo ra bởi những người gieo giống Nước Thiên đàng. Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, ấy là Đức Chúa Trời đã giao nhiệm vụ gieo hạt giống của sự sống lại và sự sống đời đời của Nước Thiên đàng cho Môi-se và qua Môi-se mà các thầy tế lễ dòng người Lê-vi sẽ được lập nên bởi mạng lệnh của Ngài.

Thi-Thiên 126:4-6: **Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dẫn phu tù chúng tôi về, như các suối miền nam chảy nước lại. Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, sẽ gặt hái cách vui mừng. Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, ắt sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình.**

Khi Chúa Jêsus thấy đoàn dân đông ở khắp mọi nơi nào Ngài đến, kể cả những người Pha-ri-si và các thầy thông giao cũng vậy, đều khốn cùng, nghĩa là trong tâm linh của những người đó thảy đều khốn khổ, chưa hề được nghe đến Tin-Lành của Nước Thiên đàng, mặc dù luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là Tin-Lành của Nước Thiên đàng.

Ai là Chủ mùa gặt và ai là con gặt? *(trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ chủ còn có nghĩa là chúa).*

Đức Chúa Trời là Chủ mùa gặt, các tôi tớ của Ngài được sai đi rao giảng Tin-Lành là những người gieo giống Nước Thiên đàng còn các con gặt đó là các thiên sứ của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 13:36-43: **Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus cho chúng về, rồi vào nhà; môn đồ đến gần mà hỏi Ngài rằng: Xin thầy giải lời ví dụ về cỏ lùng trong ruộng cho chúng tôi. Ngài đáp rằng: Kẻ gieo giống tốt, là Con người; ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước thiên đàng; cỏ lùng, là con cái quỷ dữ; kẻ nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỷ; mùa gặt, là ngày tận thế; con gặt, là các thiên sứ. Còn người ta nhổ cỏ lùng mà đốt trong lửa thể nào, thì ngày tận thế cũng sẽ như vậy; Con người sẽ sai các thiên sứ Ngài thâu mọi gương xấu và những kẻ làm ác khỏi nước Ngài, và quăng những người đó vào lò lửa, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Khi ấy, những người công bình sẽ chói rạng như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy nghe!**

Mác 4:14-20: **Người gieo giống ấy là gieo đạo. Những kẻ ở dọc đường là kẻ đã chịu đạo gieo nơi mình; nhưng vừa mới nghe đạo, tức thì quỷ Sa-tan đến, cướp lấy đạo đã gieo trong lòng họ đi. Cũng vậy, những người chịu giống gieo nơi đất đá sỏi, là những kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song vì trong lòng họ không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, nên nỗi gặp khi vì cớ đạo mà xảy ra sự cực khổ, bắt bớ, thì liền vấp phạm. Còn những kẻ chịu giống gieo nơi bụi gai, là kẻ đã nghe đạo; song sự lo lắng về đời nầy, sự mê đắm về giàu sang, và các sự tham muốn khác thấu vào lòng họ, làm cho nghẹt ngòi đạo, và trở nên không trái. Nhưng, những người chịu giống gieo vào nơi đất tốt, là kẻ nghe đạo, chịu lấy và kết quả, một hột ra ba chục, hột khác sáu chục, hột khác một trăm.**

Người gặt còn nói về những người được Đức Chúa Jêsus Christ gọi cho được làm môn đồ Ngài sẽ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và sự gặt đây không chỉ nói về những linh hồn của người tin Chúa được đón về thiên đàng mà còn nói về những người tin Chúa đã được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh mà sanh các bông trái cho Nước Đức Chúa Trời nữa.

Giăng 4:35-38: **Các ngươi há chẳng nói rằng còn bốn tháng nữa thì tới mùa gặt sao? Song ta nói với các ngươi: Hãy nhướng mắt lên và xem đồng ruộng, đã vàng sẵn cho mùa gặt. Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ. Vì đây người ta có thể nói rằng: Người nầy thì gieo, người kia thì gặt, là rất phải. Ta đã sai các ngươi gặt nơi mình không làm; kẻ khác đã làm, còn các ngươi thì đã vào tiếp lấy công lao của họ.**